

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HNGĐ-ST

Ngày 07 - 4 - 2023

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Khanh

Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 344/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị L, sinh năm 1992. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xóm T, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Số 113, đường X, quận Z, thành phố Đ, Đài Loan – Trung Quốc. Đề nghị vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đinh Ngọc C, sinh năm 1986. Địa chỉ cư trú: Xóm T, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An. Đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 02/6/2022, lời khai chị Ngô Thị L trình bày: Chị L và anh Đinh Ngọc C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/12/2012 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, hai người chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây khoảng giữa năm 2021 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm, sống xa cách nhau, thiếu quan tâm, chia sẻ với nhau, nên tình cảm phai nhạt, trình trạng hôn nhân không thể kéo dài. Nay nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Đinh Ngọc C.

- Về con chung: Chị L và anh Đinh Ngọc C có hai con chung Đinh Văn Anh Q sinh ngày 20/7/2013 và Đinh Anh P sinh ngày 06/6/2016, hiện các cháu đang ở với anh C. Nếu ly hôn, nguyện vọng chị L xin được nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ngô Thị L hiện đang ở nước ngoài, sau khi gửi đơn khởi kiện và trình bày quan điểm, nhưng vì điều kiện không thể trực tiếp tham gia giải quyết vụ án được, nên chị L đề nghị Tòa án giải quyết, xử vắng mặt và ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T, địa chỉ: Xóm 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An giao nhận các văn bản của Tòa án (Các loại văn bản của chị L có xác nhận của Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc).

Về phía anh Đinh Ngọc C, tại đơn trình bày ngày 15/3/2023, anh Đinh Ngọc C trình bày: Anh C thừa nhận, điều kiện, thời gian đăng ký kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị L đã trình bày. Nay nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, chị L yêu cầu ly hôn anh C đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Đinh Văn Anh Q sinh ngày 20/7/2013 và Đinh Anh P sinh ngày 06/6/2016, hiện các cháu đang ở với anh C. Nếu ly hôn, anh C yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Đinh Văn Anh Q và cháu Đinh Anh P trình bày: Các cháu là con của ông C, bà L, từ khi mẹ đi nước ngoài hai cháu ở với bố. Nay, nếu bố mẹ ly hôn nguyện vọng hai cháu tiếp tục ở với bố để ổn định việc học tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Ngô Thị L hiện đang ở nước ngoài, sau khi gửi đơn khởi kiện và trình bày quan điểm, nhưng vì điều kiện không thể trực tiếp tham gia hòa giải, giải quyết vụ án được, nên chị L đề nghị Tòa án giải quyết, xử vắng mặt. Đối với anh Đinh Ngọc C, tại Đơn trình bày ngày 15/3/2023, anh C đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 207; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Tòa án tiến hành giải quyết, xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt, nhưng chị Ngô Thị L vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn anh Đinh Ngọc C và giải quyết các

nội dung liên quan. Xét thấy, chị Ngô Thị L và anh Đinh Ngọc C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn, hai người chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2021 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm, thiếu quan tâm, chia sẻ với nhau, nên tình cảm phai nhạt, trình trạng hôn nhân không thể kéo dài. Nay cả anh C và chị L đều xác định, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đã lâu hai người không quan tâm đến gì nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Do đó, cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho ly hôn để giải phóng cho nhau.

[3] Về nuôi con chung: Chị L và anh Đinh Ngọc C có hai con chung Đinh Văn Anh Q sinh ngày 20/7/2013 và Đinh Anh P sinh ngày 06/6/2016, hiện hai cháu đang do anh C nuôi dưỡng. Chị L có nguyện vọng nuôi cả hai con, tuy nhiên chị L đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung. Hơn nữa, các con chung đang được anh C chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định, nên cần giao cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con chung là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đinh Ngọc C là người được giao nuôi hai con chung không yêu cầu, nên Tòa án chưa xem xét. Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Anh Đinh Ngọc C và chị Ngô Thị L đều xác định, vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Ngô Thị L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, khoản 2 Điều 207; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Ngô Thị L và anh Đinh Ngọc C.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao hai con chung Đinh Văn Anh Q sinh ngày 20/7/2013 và Đinh Anh P sinh ngày 06/6/2016 cho anh Đinh Ngọc C trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Chị Ngô Thị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh Đinh Ngọc C và chị Ngô Thị L đều thống nhất, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0012322 ngày 28/11/2022 (Nguyễn Thị T nộp thay).

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Anh Đinh Ngọc C vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Chị Ngô Thị L đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã S, huyện Q, NA,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phần